

Số: 04/2025/QĐST-KDTM

Cẩm Thủy, ngày 17 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1, khoản 3 điều 24; khoản 7 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST-KDTM, ngày 09 tháng 12 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V1; địa chỉ: số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Đạt T – Chức vụ: chuyên viên xử lý nợ pháp lý V2; địa chỉ: 2 Đại lộ L, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (văn bản uỷ quyền ngày 09/9/2024).

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1980 và ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968; địa chỉ: TDP Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị V, ông Nguyễn Văn B có vay của Ngân hàng TMCP V1 số

tiền theo các hợp đồng cụ thể sau:

- Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2211287598351 ngày 06/12/2024 và khế ước nhận nợ kèm theo ngày 14/12/2023, số tiền vay 2.090.000.000 đồng.

- Ngày 15/12/2022 ký hợp đồng mở thẻ tín dụng số 374-P-3512864, số tiền 20.000.000 đồng.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, thuộc thửa số 451, tờ bản đồ số 58, diện tích 3215m², đo vẽ năm 2008, địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH165002 do Sở T1 cấp ngày 02/11/2022 cho ông Nguyễn Văn B, bà Nguyễn Thị V.

Tổng số tiền nợ: Tính đến ngày 09/01/2025, vợ chồng bà V, ông B còn nợ của Ngân hàng TMCP V1 tổng số tiền gốc và tiền lãi là 2.289.724.189 đồng (*Hai tỷ, hai trăm tám mươi chín triệu, bảy trăm hai mươi bốn nghìn, một trăm tám mươi chín đồng*). Trong đó: Tiền gốc 2.105.540.184đ, tiền lãi tính đến ngày 09/01/2025 gồm: lãi trong hạn 28.870.474đ (lãi thanh toán hàng tháng còn thiếu); lãi quá hạn 131.705.131đ; lãi chậm trả 23.608.400đ.

Về thời gian và phương thức thanh toán: Chậm nhất vào ngày 30/3/2025 bà V, ông B phải thanh toán xong khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP V1 và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/01/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên cho Ngân hàng.

Nếu đến hạn, bà V, ông B không trả đúng và đủ số tiền còn nợ, Ngân hàng TMCP V1 (VPB) có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LN2211287598351 ngày 06/12/2022 tại Văn phòng C.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị V, ông Nguyễn Văn B về việc nhận nộp toàn bộ án phí DSST. Bà V, ông B phải nộp 38.897.242đ. Trả lại cho Ngân hàng TMCP V1 số tiền nộp tạm ứng 39.400.000đ, theo biên lai thu tạm ứng án phí số BLTU/24/0005096, ngày 09/12/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dung